

Số: *927*/KCN-LĐ
V/v hướng dẫn khảo sát,
thống kê về ma túy

Bắc Giang, ngày *04* tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Các doanh nghiệp trong các KCN tỉnh Bắc Giang.

Thực hiện Kế hoạch số 187/KH-BCĐ-CAT ngày 28/8/2018 của Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh về khảo sát, thống kê về ma túy năm 2018; Công văn số 1024/HD-CAT-ANKT ngày 26/9/2018 của Công an tỉnh Bắc Giang; Công văn số 790/HD-CAH ngày 01/10/2018 của Công an huyện Việt Yên. Để có số liệu tổng hợp, báo cáo về tình hình người nghiện, nghi nghiện, tội phạm về ma túy để phòng ngừa đấu tranh; Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang đề nghị các doanh nghiệp rà soát, thống kê theo biểu mẫu 1B, 1E, 4B đính kèm.

Kết quả rà soát, thống kê (số liệu tính đến hết ngày 25/10/2018) đề nghị các doanh nghiệp gửi về Phòng Quản lý lao động- Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang hoặc gửi qua địa chỉ email: hadtkcn@gmail.com, đồng thời gửi về Đội CSĐTTP về ma túy- Công an huyện Việt Yên, địa chỉ: Khu 2, thị trấn Bích Động, Việt Yên, Bắc Giang (SĐT liên hệ: Đ/c Ngô Đăng Tuyên- Đội trưởng 0983885131) trước ngày 26/10/2018 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Đề nghị doanh nghiệp quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận: *Luif*
- Như trên;
- Lưu VT, LĐ.
Bản điện tử:
- Lãnh đạo Ban(b/c).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xuân Ngọc

Số: 79/HD - CAH

Việt Yên, ngày 01 tháng 10 năm 2018.

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp.

Thực hiện công văn số: 1025/HD-CAT-ANKT của Công an tỉnh Bắc Giang về việc hướng dẫn khảo sát, thống kê về ma túy, Kế hoạch số 770/KH-BCĐ ngày 23/09/2018 của Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ huyện Việt Yên về khảo sát, thống kê ma túy năm 2018. Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang hướng dẫn khảo sát, thống kê về ma túy trong các cơ quan doanh nghiệp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm rõ thực trạng về tình hình người nghiện, nghi nghiện ma túy, đối tượng phạm tội và nghi vấn phạm tội về ma túy tại cơ quan, doanh nghiệp để làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh.

2. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên, người lao động trong công tác phòng chống ma túy tại địa bàn cơ quan, doanh nghiệp.

3. Việc khảo sát, thống kê ma túy phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, đầy đủ, kịp thời, thống nhất theo các bảng biểu, tiêu chí thống kê.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KHẢO SÁT, THỐNG KÊ

1. Đối tượng nghiện ma túy

1.1. Người nghiện ma túy gồm các thành phần: cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp (gồm cả quốc tịch Việt Nam hoặc không có quốc tịch Việt Nam) đang sinh sống ở có mặt ở bàn (gồm cả người không có nơi cư trú ổn định).

Nội dung khảo sát, thống kê: thu thập đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu theo tiêu chí quy định tại biểu mẫu 1B.

Lưu ý: Người được xác định đang nghiện ma túy khi có đầy đủ các hồ sơ; tài liệu chứng minh việc sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần từ 2 lần trở lên và bị lệ thuộc vào các chất này.

1.2. Người nghi vấn nghiện ma túy là người có các triệu chứng, biểu hiện nghiện ma túy, đã từng bị phát hiện sử dụng ma túy hoặc có tài liệu, căn cứ khác chứng minh việc nghi vấn nghiện ma túy (bao gồm các thành phần như điểm 1.1)

Nội dung khảo sát, thống kê: thu thập thông tin, tài liệu theo các tiêu chí quy định tại biểu mẫu 1E.

2. Quản lý, sử dụng tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần

Nội dung khảo sát, thống kê: Thu thập thông tin, tài liệu về các cơ quan, doanh nghiệp quản lý, sử dụng tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần theo các tiêu chí quy định tại biểu mẫu 4B.

III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT, THỐNG KÊ

1. Cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tội phạm về ma túy tại địa bàn cơ quan, doanh nghiệp. Phát động quần chúng nhân dân tham gia tố giác tội phạm ma túy.

2. Tiến hành rà soát, thống kê theo biểu mẫu 4B về hoạt động điều chế, sản xuất, kinh doanh, sử dụng các loại tiền chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần (theo danh mục quy định tại Nghị định 82/2013/NĐ-CP).

3. Phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng về các trường hợp nghi vấn phạm tội về ma túy để xác minh, kết luận, đưa đối tượng vào diện quản lý hay loại ra khỏi diện nghi vấn.

4. Tiến hành rà soát, đối chiếu theo danh sách đối tượng ma túy đã khảo sát và có hồ sơ quản lý từ những năm trước.

5. Lập bổ sung hồ sơ để theo dõi quản lý đối với các đối tượng mới phát hiện, mới chuyển từ nơi khác đến hoặc chuyển từ hành vi nghi vấn sang có hành vi phạm tội, nghi vấn phạm tội về ma túy, nghiện hoặc nghi nghiện ma túy, cơ quan doanh nghiệp có hoạt động bất hợp pháp liên quan đến ma túy.

6. Lập danh sách tổng hợp về người nghiện, nghi nghiện, đối tượng phạm tội và nghi vấn phạm tội về ma túy theo các biểu mẫu tổng hợp và lập các biểu mẫu báo cáo thống kê theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ hướng dẫn, đề nghị cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp xác định rõ trách nhiệm trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tội phạm về ma túy tại địa bàn cơ quan, doanh nghiệp; phối hợp tổ chức rà soát, thống kê về ma túy (theo mẫu gửi kèm). Kết quả rà soát, thống kê (số liệu tính đến hết ngày 25/10/2018) đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp gửi về Công an huyện Việt Yên (qua đội CSĐTTP về ma túy, địa chỉ: Khu 2, Thị trấn Bích Động, Việt Yên, Bắc Giang; SĐT liên hệ: Đ/c Ngô Đăng Tuyên - đội trưởng: 0983885131) trước ngày 26/10/2018 để tập hợp báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLDA khu CN tỉnh (phối hợp);
- Lãnh đạo Công an huyện (chỉ đạo);
- Đội AN, Đồn CA Quang Châu (phối hợp);
- Lưu MT.

TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN VIỆT YÊN



Đại tá Nguyễn Mạnh Hùng

Đô: 1024 /HD-CAT-ANKT

V/v hướng dẫn khảo sát,
thống kê về ma túy

Bắc Giang, ngày 26 tháng 9 năm 2018

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp.

Thực hiện Kế hoạch số 187/KH-BCĐ-CAT ngày 28/8/2018 của Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh về khảo sát, thống kê về ma túy năm 2018; Công an tỉnh Bắc Giang hướng dẫn khảo sát, thống kê về ma túy trong các cơ quan, doanh nghiệp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm rõ thực trạng về tình hình người nghiện, nghi nghiện ma túy, đối tượng phạm tội và nghi vấn phạm tội về ma túy tại cơ quan, doanh nghiệp để làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh.
2. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên, người lao động trong công tác phòng chống ma túy tại địa bàn cơ quan, doanh nghiệp.
3. Việc khảo sát, thống kê ma túy phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, đầy đủ, kịp thời, thống nhất theo các bảng biểu, tiêu chí thống kê.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KHẢO SÁT, THỐNG KÊ

1. Người nghiện ma túy

1.1. Người nghiện ma túy bao gồm các thành phần: cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp (gồm cả quốc tịch Việt Nam hoặc không có quốc tịch Việt Nam) đang sinh sống, có mặt tại địa bàn (gồm cả người không có nơi cư trú ổn định).

Nội dung khảo sát, thống kê: thu thập thông tin tài liệu về người nghiện ma túy theo các tiêu chí quy định tại biểu mẫu 1B.

Lưu ý: Người được xác định là đang nghiện ma túy khi có đầy đủ các hồ sơ, tài liệu chứng minh việc sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần từ 02 lần trở lên và bị lệ thuộc vào các chất này.

1.2. Người nghi vấn nghiện ma túy là người có các triệu chứng, biểu hiện nghiện ma túy, đã từng bị phát hiện sử dụng ma túy hoặc có tài liệu, căn cứ khác chứng minh việc nghi vấn sử dụng ma túy (bao gồm các thành phần như điểm 1.1).

Nội dung khảo sát, thống kê: thu thập thông tin tài liệu về người nghi vấn nghiện ma túy theo các tiêu chí quy định tại biểu mẫu 1E.

2. Quản lý, sử dụng tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần

Nội dung khảo sát thống kê: Thu thập thông tin tài liệu về các cơ quan,

doanh nghiệp quản lý, sử dụng tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần theo các tiêu chí quy định tại biểu mẫu 4B.

III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT, THỐNG KÊ

1. Cấp uỷ, thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tội phạm về ma túy tại địa bàn cơ quan, doanh nghiệp. Phát động quần chúng tham gia tố giác tội phạm về ma túy.

2. Tiến hành rà soát, thống kê theo biểu mẫu 4B về hoạt động điều chế, sản xuất, kinh doanh, sử dụng các loại tiền chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần (theo danh mục quy định tại Nghị định 82/2013/NĐ-CP).

3. Phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng về các trường hợp nghi vấn phạm tội về ma túy để xác minh, kết luận, đưa đối tượng vào diện quản lý hay loại ra khỏi diện nghi vấn.

4. Tiến hành rà soát, đối chiếu theo danh sách đối tượng ma túy đã khảo sát và có hồ sơ quản lý từ những năm trước.

5. Lập bổ sung hồ sơ để theo dõi quản lý đối với các đối tượng mới phát hiện, mới chuyển từ nơi khác đến hoặc chuyển từ hành vi nghi vấn sang có hành vi phạm tội, nghi vấn phạm tội về ma túy, nghiện hoặc nghi nghiện ma túy, cơ quan doanh nghiệp có hoạt động bất hợp pháp liên quan đến ma túy.

6. Lập danh sách tổng hợp về người nghiện, nghi nghiện, đối tượng phạm tội và nghi vấn phạm tội về ma túy theo các biểu mẫu tổng hợp và lập các biểu mẫu báo cáo thống kê theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Hướng dẫn, đề nghị cấp uỷ, thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp xác định rõ trách nhiệm trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tội phạm về ma túy tại địa bàn cơ quan, doanh nghiệp; phối hợp tổ chức rà soát, thống kê về ma túy (theo mẫu gửi kèm). Kết quả rà soát, thống kê (số liệu tính đến hết ngày 31/10/2018) đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp gửi về Công an tỉnh (qua Phòng An ninh kinh tế, địa chỉ: số 01A Nguyễn Cao, TP Bắc Giang, Bắc Giang; SĐT: 069.2589.388) trước ngày 02/11/2018 để tập hợp, báo cáo theo quy định.

Đề nghị Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp quan tâm thực hiện./. *re*

Nơi nhận: *h*

- Như trên;
- CA các huyện, TP (để hướng dẫn);
- Lưu: CAT (VT, ANKT).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Đình Hồng
Đại tá Trần Đình Hồng

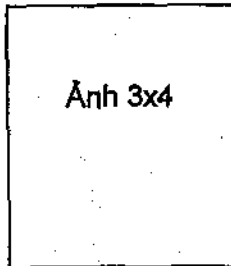
CÔNG AN HUYỆN (TP)

CÔNG AN XÃ (P, TT)

THÔNG TIN
NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY
HIỆN ĐANG Ở CỘNG ĐỒNG
(Dùng cho cấp xã)

BMS 1B
Theo TT số 12/2011/TT-BCA

Ngày lập biểu mẫu: / /



Ảnh 3x4

1 - Họ và tên:

2 - Tên khác:

3 - Giới tính: + Nam: + Nữ:

4 - Ngày/tháng/năm sinh: / /

5 - Số CMND:

6 - Ngày cấp: (ngày, tháng, năm)..... 7 - Nơi cấp: (ghi địa danh cấp tỉnh).....

8 - Trình độ văn hoá: (chưa biết chữ, 1/12->12/12, thạc sỹ, tiến sỹ, ...).....

9 - Nguyên quán: (Ghi rõ cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh)

10 - Nơi đăng ký HKTT: (Ghi rõ số nhà, địa danh đường phố (thôn, xóm, bản vv...) địa danh cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh).....

11 - Chỗ ở hiện nay: (Ghi rõ số nhà, địa danh đường phố (thôn, xóm, bản vv...) địa danh cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh).....

12 - Quốc tịch: + Việt Nam: + Khác:

13 - Dân tộc: + Kinh: + Khác:

14 - Tôn giáo: + Có: + Không:

15 - Việc làm của người nghiện:

+ Có việc làm ổn định: + Có việc làm nhưng không ổn định:

+ Không có việc làm:

16 - Thành phần:

+ Học sinh: + Sinh viên: + Cán bộ: + Công chức:

+ Viên chức: + Công nhân: + Nông dân: + Khác:

(Theo Luật Công chức, Luật Viên chức)

17 – Nhân thân người nghiện:

- + Có tiền án về ma túy: + Có tiền án về hình sự:
+ Có tiền án về tội phạm khác: + Bị xử lý vi phạm hành chính về ma túy:

18 – Thời gian bắt đầu sử dụng ma túy:

19 – Thời gian bị các lực lượng chức năng phát hiện sử dụng ma túy:

20 – Loại ma túy sử dụng:

- + Thuốc phiện: + Cần sa: + Cocaine:
+ Heroine: + Ma túy tổng hợp: + Ma túy khác:
+ Sử dụng nhiều loại ma túy:

21 – Hình thức sử dụng ma túy:

- + Tiêm chích: + Hút: + Hít: + Uống: + Khác:

22 – Số lần, hình thức cai, điều trị nghiện ma túy đã tham gia:

23 – Đang áp dụng biện pháp quản lý, giáo dục tại xã, phường, thị trấn (theo NĐ 111/2013/NĐ-CP): + Có: + Không:

+ Thời gian: từ ngày....., tháng....., năm..... đến ngày....., tháng....., năm.....

24 – Đang điều trị bằng thuốc thay thế (Methadone): + Có: + Không:

+ Cơ sở điều trị:.....

+ Điều trị từ ngày....., tháng....., năm..... đến ngày....., tháng....., năm.....

25 – Đang cai nghiện tại gia đình, cộng đồng: + Có: + Không:

+ Thời gian cai: từ ngày....., tháng....., năm..... đến ngày....., tháng....., năm.....

26 – Quá trình xác định người nghiện: *(liệt kê toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan và quá trình xác định người nghiện như lời khai của người nghiện, kết quả xét nghiệm, người làm chứng, tài liệu khác liên quan)*

.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ (P, TT)
(Ký, đóng dấu, họ tên)

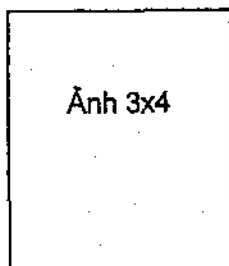
CÔNG AN HUYỆN (TP)

CÔNG AN XÃ (P, TT)

**THÔNG TIN NGƯỜI
NGHI NGHIỆP MA TÚY**
(Dùng cho cấp xã)

BMS 1E
Theo TT số 12/2011/TT-BCA,
ngày 25/3/2011

Ngày lập biểu mẫu: / /



1 – Họ và tên:

2 – Tên khác:

3 – Giới tính: + Nam: + Nữ:

4 – Ngày/tháng/năm sinh: / /

5 – Số CMND:

6 – Ngày cấp: (ngày, tháng, năm)..... 7 – Nơi cấp: (ghi địa danh cấp tỉnh).....

8 – Trình độ văn hoá: (chưa biết chữ, 1/12->12/12, thực sỹ, tiến sỹ,).....

9 – Nguyên quán: (Ghi rõ cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh).....

10 – Nơi đăng ký HKTT: (Ghi rõ số nhà, địa danh đường phố (thôn, xóm, bản vv...) địa danh cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh).....

11 – Chỗ ở hiện nay: (Ghi rõ số nhà, địa danh đường phố (thôn, xóm, bản vv...) địa danh cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh).....

12 – Quốc tịch: + Việt Nam: + Khác:

13 – Dân tộc: + Kinh: + Khác:

14 – Tôn giáo: + Có: + Không:

15 – Việc làm của người nghi nghiệp:

+ Có việc làm ổn định: + Có việc làm nhưng không ổn định:

+ Không có việc làm:

16 – Thành phần:

+ Học sinh: + Sinh viên: + Cán bộ: + Công chức:

+ Viên chức: + Công nhân: + Nông dân: + Khác:

(Theo Luật Công chức, Luật Viên chức)

17 – Nhân thân người nghiện:

+ Có tiền án về ma túy: + Có tiền án về hình sự:
+ Có tiền án về tội phạm khác: + Bị xử lý vi phạm hành chính về ma túy:

18 – Loại ma túy sử dụng:

+ Thuốc phiện: + Cần sa: + Cocaine:
+ Heroine: + Ma túy tổng hợp: + Ma túy khác:
+ Sử dụng nhiều loại ma túy:

19 – Hình thức sử dụng ma túy:

+ Tiêm chích: + Hít: + Uống: + Khác:

20 – Quá trình xác định người nghiện: *(liệt kê toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan và quá trình xác định người nghiện như lời khai của người nghiện, kết quả xét nghiệm, người làm chứng, tài liệu khác liên quan).....*

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ (P,TT)
(Ký, đóng dấu, họ tên)

BON VỊ:
ĐỊA CHỈ:

THÔNG TIN
CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
TIỀN CHẤT MA TÚY, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC
HƯỞNG THẦN

BMS AB
Theo TT số 12/2011/TT-BCA,
ngày 25/3/2011

1. Ngành nghề hoạt động:
2. Mục đích sử dụng tiền chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hưởng thần:
3. Thông tin các hóa chất đã sử dụng :

Số lượng tính bằng Kg hoặc lít.

TT	Tên hóa chất (gồm cả tên khoa học và tên thường gọi)	Hàm lượng (%)	Số lượng từ năm trước chuyển sang	Số lượng nhập năm nay	Số lượng đã sử dụng	Số lượng tồn kho	Nguồn gốc nhập (Tên đơn vị, địa chỉ...)	Thuộc Danh mục (04 danh mục theo ND 73/2018/NĐ-CP)	Mục đích sử dụng cụ thể
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									

CÁN BỘ TỔNG HỢP
(Ký, họ tên)

....., ngày tháng... năm
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)